

.) Liên Hoa Bộ Phụng Đồ Hương Chân Ngôn:

“Úm, na-lật tri, na-lật tri, na-lật tra bát ninh, na-lật đế, na-lật đế dạ, na-lật đế bát ninh, hồng, phẩn tra” (Tụng bảy biến. Đây là Liên Hoa Bộ Phụng Đồ Hương Chân Ngôn)

ॐ नृत्ति नृत्ति नृत्तिपद्म नृत्ति नृत्ति नृत्तिपद्म हूं ह्रूं

OM_NRTI NRTI, NRTA-PĀNI, NRTI NRTYA, NRTI-PĀNI HŪM PHAT

.) Kim Cang Bộ Phụng Đồ Hương Chân Ngôn:

“Úm, vi tát ra, vi tát ra, hồng , phẩn tra” (Tụng bảy biến. Đây là Kim Cang Bộ Phụng Đồ Hương Chân Ngôn)

ॐ विमि विमि हूं ह्रूं

OM_VISARA VISARA HŪM PHAT

Lúc trước đã nói chà rửa chát dơ cho đến quang trạch, hoa....Dùng Chân Ngôn với Bốn Chân Ngôn trì tụng. Lại làm Thủ Ấn mà phụng hiến

Phụng Hoa Chân Ngôn là:

“Y mê, tô mãng nang, nễ vĩ-dạ, du giả dã, du dã du nang dã, nang mãng dạ, ninh phệ nễ đa, bạt cật đế-dạ, bát-ra đế ngật-lật hứ-dã, bát-ra tứ na mê. Úm, a ha ra, a ha ra, tát ra phạ vĩ nễ dạ đạt ra, bồ nhĩ đế, soa ha” (Tụng bảy biến. Đây là Phụng Hoa Chân Ngôn, dùng thông cho cả ba Bộ)

ॐ य मङ्गलं नमो भगवते वासुदेवाय सुभक्त्यै नमो नमो भगवते वासुदेवाय सुभक्त्यै नमो नमो भगवते वासुदेवाय सुभक्त्यै नमो

IME SUMANA DIVYA ŚUCAYA ŚUCA ŚUCAYO NAYA NAMAYA NIVEDITA BHAKTYA PRATIGRHYA PRATIDAME

OM_ĀHARA ĀHARA SARVA-VIDYĀ-DHARI PŪJITE SVĀHĀ

Tướng của Thủ Ấn ấy: Như Xa Lộ Ấn, chỉ sửa hai ngón trở cài chéo nhau. (Đây là Phụng Hoa Ấn, dùng thông cho cả ba Bộ)



.)Lại, Phật Bộ Phụng Hoa Chân Ngôn là:

“Úm, thi kỳ-khởi, thi khế, sa ha” (Tụng bảy biến. Đây là Phật Bộ Phụng Hoa Chân Ngôn)

ॐ शिकि शिके हूं ह्रूं

OM_ŚIKHI ŚIKHE SVĀHĀ

.) Liên Hoa Bộ Phụng Hoa Chân Ngôn là:

“Úm, chiến ni ninh, kiện đà mô đĩnh-nê, hồng, phẩn tra” (Tụng bảy biến. Đây là Liên Hoa Bộ Phụng Hoa Chân Ngôn)

ॐ वङ्गं गन्धं मङ्गं हूं कङ्क
OM_CANDANE-GANDHA MODANE HŪM PHAT

.) **Kim Cang Bộ Phụng Hoa Chân Ngôn** là:
“Úm, bộ-ri nhạ-phạ lan đa nghệ, sa ha” (Tụng bảy biến. Đây là Kim Cang Bộ Phụng Hoa Chân Ngôn)

ॐ सुहृन्निगण सुह
OM_BHŪR JVALĀMTAGE SVĀHĀ

Tiếp theo, lúc trước đã chà rửa chất dơ cho đến quang trạch, hương đốt (thieu hương)... dùng Chân Ngôn này với Bồn Chân Ngôn trì tụng. Lại làm Thủ Ấn mà phụng hiến.

Phụng Thiêu Hương Chân Ngôn là:

“A súc phạ nang, sa-bát để ra tố, hạ-lật nễ-dã, kiệu đà trị-dã, tô ra bộ nhạ, nang mãng dạ, ninh phệ nễ đô, bạt cật để-dạ, độ báo súc, bát-ra để ngật-lật hứ-dã đán. Úm, a hạ ra, a hạ ra, tát ra-phạ vĩ nễ-dã đạt la, bố nhĩ đế, sa ha” (Tụng bảy biến. Đây là Phụng Thiêu Hương Chân Ngôn, dùng thông cho cả ba Bộ)

स्यं वन अग्निसं कृत्तं गन्धं सुसंस्तु नमस्यं त्वं त्वं
सुसंस्तुं वस्यं सुसंस्तुं ॐ स्रंत्तं स्रंत्तं स्रंत्तं त्वंत्तं सुसंस्तुं
सुसं

AYAM VANA SPATIRASAU HRDYA GANDHĀDYA SURABHOJA
NAMAYA NIVEDITO BHAKTYA DHUBOYAM PRATIGRHYANAM
OM_ĀHARA ĀHARA SARVA-VIDYĀ-DHARI PŪJITE SVĀHĀ

Tướng của Thủ Ấn ấy: Hai tay đem ngón út, ngón vô danh, ngón giữa kèm hương vào bên trong, cong lại chạm lưng nhau, dựng thẳng hướng lên trên, cạnh bên của hai ngón trở cùng hướng lên trên cách nhau một hạt lúa không chạm nhau, hai ngón cái nắm dính cạnh bên của hai ngón trở (Đây là Phụng Thiêu Hương Chân Ngôn, dùng thông cho cả ba Bộ)



.)Lại, **Phật Bộ Phụng Thiêu Hương Chân Ngôn** là:
“Na mô ngật-ra mạn noã, vi sái duệ, thi khí ninh, sa ha” (Tụng bảy biến)

नम ग्राम्णा विषये शिखिनि स्वहा
NAMO GRAMAṆḌA-VIṢAYE ŚIKHINI SVĀHĀ

.) **Liên Hoa Bộ Phụng Thiêu Hương Chân Ngôn** là:
“Úm, chiến nại-ra bà, mộng nũa lý, già-lật na, kỳ lý ni, hồng, phần tra” (Tụng bảy biến. Đây là Liên Hoa Bộ Thiêu Hương Chân Ngôn)

ॐ वङ्गं मङ्गं हूं कङ्क
OM_CANDRĀBHA MAṆḌALI GHRṆA GHRṆI HŪM PHAT

.) **Kim Cang Bộ Phụng Thiêu Hương Chân Ngôn** là:

“Úm, vi tát ra, tát ra, hồng, phẩn tra” (Tụng bảy biến)

ॐ विसारि सारि हूं फल

OM VISARA SARA HŪM PHAT

Tiếp theo, lúc trước đã chà rửa chất dơ cho đến quang trạch, thức ăn uống...dùng Chân Ngôn này với Bốn Chân Ngôn trì tụng. Lại làm Thủ Ấn mà phụng hiến.

Phụng Thực Chân Ngôn là:

“Việt sái để nạn, ra sách hỷ lật nễ-dã, ế sái mãn đa-ra thiết mộ ma lý, mãng dã (chỉ thành phụng hiến thức ăn cho nhóm Tôn này), ninh nễ đồ, bạc cật để-dạ, bát-ra để cật-lật hứ-dã, bát-la tứ na mê. Úm, a hạ ra, a hạ ra, tát ra-phạ vĩ nễ-dạ dạt ra, bố nhĩ đế, sa ha” (Tụng bảy biến. Đây là Phụng Thực, dùng thông cho cả ba Bộ)

ॐ षधेनं रसाु ह्रद्या षा मन्त्रा षानो बलिहं मया निवेदितो भक्त्या प्रतग्रह्या प्रसिदामे

OSADHENAM RASAU HRDYA ŚA MANTRA ŚANO BALIḤ MAYA NIVEDITO BHAKTYA PRATIGRHYA PRASIDAME

OM ĀHARA ĀHARA SARVA-VIDYĀ-DHARI PŪJITE SVĀHĀ

Tướng của Thủ Ấn ấy: Ngửa hai lòng bàn tay hướng về phía trước, cạnh bàn tay dính nhau, hai ngón vô danh đều chạm đầu nhau ở bên cạnh, hơi co hai ngón trở nắm dính cạnh ngón giữa, hai ngón cái nắm dính cạnh hai ngón trở, làm như tướng vốc nước. (Đây là Phụng Thực Ấn, dùng thông cho cả ba Bộ).



.)Lại, **Phật Bộ Phụng Thực Chân Ngôn** là:

“Úm, xế lê na nhĩ ni, sa ha” (Tụng bảy biến. Đây là Phật Bộ Phụng Thực Chân Ngôn)

ॐ क्खेदीनि षुद्ध

OM CCHEDA MĪNA SVĀHĀ

.) **Liên Hoa Bộ Phụng Thực Chân Ngôn** là:

“Úm, tiệm lộ khản ninh, sa ha” (Tụng bảy biến. Đây là Trung Bộ Phụng Thực Chân Ngôn)

ॐ विलोकिनि षुद्ध

OM VILOKINI SVĀHĀ

.) **Kim Cang Bộ Phụng Thực Chân Ngôn** là:

“Úm, phạ nhật-lị ni, phat nhật-lam nghệ, sa ha” (Tụng bảy biến. Đây là Hạ Bộ Phụng Thực Chân Ngôn)

ॐ वज्रमं वज्रमं षुद्ध

OM VAJRINI VAJRĀṂGE SVĀHĀ

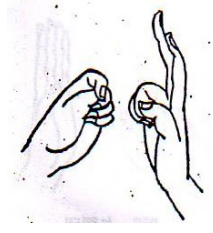
Lại nên như lúc trước, chà rửa sạch cho đến quang trạch, thấp đèn...dùng Chân Ngôn này với Bốn Chân Ngôn trì tụng với làm Thủ Ấn mà phụng hiến.

Niên Đăng Chân Ngôn là:

“**Ra cật-sô, cật-nang sai-dã** (Hay giúp cho thanh tịnh, hay loại bỏ Vô Minh. Dùng nhóm này kiến thành phụng hiến, nguyện xin nhận lấy), **bả vĩ đát-ra, thất-giã, đả mô vĩ đả mãng nang, du bà mãng y, ninh phệ nễ đố, bạt cật-để dạ, nễ báo diêm, bát-ra để ngật-lật hứ-dã đản. Úm, a lộ ca dã, a lộ ca dã, tát ra-phạ vĩ nễ-để đạt ra, bố nhĩ đế, sa ha**” (Tụng bảy biến. Đây là Phụng Đăng Chân Ngôn, dùng thông cho cả ba Bộ)

ॐ ऋ ऋ पवित्राय नमः सुभ मय भवतु ननु
स्वयं चक्रिष्ये उ ऋतय ऋतयसुं त्रुवः। पूजयन्
RAKṢOGHNAŚCA PAVITRAŚCA TAMOVIDHAM MANAḤ ŚUBHA
MAYA NIVEDITO BHAKTYA DIPOYAM PRATIGRHYANĀM
OM_ ĀHARA ĀHARA SARVA-VIDYĀ-DHARI PŪJITE SVĀHĀ

Tướng của Thủ Ấn ấy: Tay phải nắm quyền, duỗi ngón giữa, ngón trỏ cùng vịn nhau đứng thẳng (Đây là Phụng Đăng Ấn, dùng thông cho cả ba Bộ)



.)Lại, **Phật Bộ Phụng Đăng Chân Ngôn** là:

“**Úm, a mãng la, vu kiếm để, để nhĩ ninh, sa ha** (7 biến)

उं ममल नम नम नम
OM_ AMALA KANTI TEJENI SVĀHĀ

.) **Trung Bộ Phụng Đăng Chân Ngôn** là:

“**Úm, chiến-an ni, ninh như sai-nang, yết rị, hồng, phần tra**” (Tụng ba biến.

Đây là Trung Bộ Phụng Đăng Chân Ngôn)

उं वृ नम नम नम
OM_ CAṆḌA NIJA-STĀ-KARI HŪM PHAT

.) **Hạ Bộ Phụng Đăng Chân Ngôn** là:

“**Úm, vĩ phạ-lật đa, lộ giả nang, hồng, phần tra**” (Tụng ba biến. Đây là Hạ Bộ Phụng Đăng Chân Ngôn)

उं वृ नम नम नम
OM_ VIVṚTA LOCANA HŪM PHAT

Chân Ngôn kèm Thủ Ấn, vận Tâm cúng dường. Nếu chẳng chuẩn bị được hoa xoa bôi cho đến đèn sáng cúng dường thì chỉ tụng Chân ngôn của nhóm hương xoa bôi như trên với làm Thủ Ấn, cũng thành cúng dường viên mãn.

Tiếp theo, vận Tâm cúng dường. Dùng Tâm vận tưởng các hoa không có chủ ở trên bờ dưới nước đầy khắp hư không tận mười phương Giới cùng với mây hương xoa bôi màu nhiệm của Người, Trời... mây hương đốt, đèn sáng, phướng, phan, dù, lọng, mọi loại trống, nhạc, ca múa, kỹ xướng, châu báu, lưới võng, treo các chuông báu,

vòng hoa, cây phật trắng, khánh mõ vi diệu, lưới Căng Yết Ni, cây báu Như Ý, quần áo... Các món ăn thượng diệu thơm ngon của cõi Trời, mọi loại lầu gác, cây trụ báu trang nghiêm. Các thứ nghiêm thân, mào đội đầu, chuỗi Anh Lạc của cõi Trời... Nhóm mây như vậy, Hành Giả vận Tâm đây khắp hư không, dùng Tâm chí thành, như vậy cúng dường. Đây là hơn hết

Người phát Hạnh đó, dùng Tâm quyết định mà thực hành Pháp này, vận Tâm cúng dường, tụng Chân Ngôn này với làm Thủ Ấn thì sự cúng dường đã tương như trên thấy đều thành tựu.

Chân Ngôn là:

“Úm, tát ra-phạ tha kham, ô cốt na-nghiệt đế, sa-phả ra, hứ môn, già già nang kiếm, sa ha” (Tụng bảy biến. Đây là Thành Tựu Vận Tâm Cúng Dường Chân Ngôn)

ॐ सार्वथा क्ख उदगते स्फरा हिमाम गगनाकाम स्वहं

OM SARVATHĀ KHAM UDGATE SPHARA HIMAM GAGANAKĀM SVĀHĀ

Tướng của Thủ Ấn ấy: Hai tay cài chéo nhau rồi chắp lại, bên phải đè bên trái, rồi để ở trên đánh (Đây là Thành Tựu Vận Tâm Cúng Dường Thủ Ấn)



Phàm làm cúng dường, nên đủ Pháp này, Tâm chí thành tin tưởng với phụng hiến Át Già đều dùng Chân Ngôn Thủ Ấn trì tụng thành tựu, cùng với vận Tâm chắp tay để trên đánh thì mới thành Pháp cúng dường viên mãn.

Toà ngồi của thân mình. Dùng cỏ **Nại Bà** hoặc nhóm cỏ khác dùng làm cái toà ấy, dài 16 ngón tay, dày bốn ngón tay, rộng 12 ngón tay...tùy theo thành tựu ấy với việc sai khác, tương ứng mà làm Toà ngồi.

Pháp ngồi ấy, lược có ba loại. Một là ngồi Kiết Già, hai là ngồi Bán Già, ba là ngồi **Ký Hiền**. Khiến thân ngay thẳng, đừng để lay động rồi làm niệm tụng. Dùng Thủ Ấn ấy cầm sô châu (tràng hạt) để ngang trước trái tim mà làm niệm tụng.

Trước tiên lễ Tam Bảo, tiếp theo lễ Bốn Tôn, sau đó lễ khắp các nhóm Tôn khác, rồi làm niệm tụng. Đầu tiên nên quán sát Bồ Tôn trong giây lát, sau đó niệm tụng, khoảng giữa đừng khởi các phân biệt ác với nhóm mừng, giận... Khi chánh niệm tụng, trì quán trên trái tim của Bốn Tôn ấy có văn tự của Chân Ngôn, hoặc Tâm vắng lặng mà làm niệm tụng.

Pháp **niệm tụng** chẳng mau chẳng chậm, cũng chẳng cao giọng cũng chẳng quá nhỏ, khoảng giữa chẳng nên nói chuyện với người khác, cũng chẳng để Tâm duyên với các cảnh giới bên ngoài.

Văn Tự của Chân Ngôn chẳng được sai lầm, nên quán Bốn Tôn như đối trước mắt. Hai thời sáng sớm, chiều tối nên đủ biến số. Giờ Ngọ thì giảm bớt một nửa cho đến chút ít phần.

Ở trong Chân Ngôn có chữ **Úm** (OM) ấy với chữ **Quy Mạng** thì nên lắng Tâm tụng

Nếu làm việc Tức Tai, Tăng Ích thì nên niệm tụng nhỏ tiếng.

Chân Ngôn có chữ **Hồng** (HŪM) ấy với chữ **Phấn Tra** (PHAT) thì nên tụng mạnh mẽ giận dữ

Nếu làm **Tổn Tha** (tổn hại người khác) thì khi niệm tụng khiến cho người khác nghe

Phàm Chân Ngôn có số chữ nhiều, ít. Từ một đến bốn chữ thì nên tụng đủ một **Câu Chi** (Koti:Trăm triệu) biến. Từ năm chữ đến mười chữ thì mỗi một chữ nên tụng một **Lạc Xoa** (Lakṣa:mười vạn) biến. Mười lăm chữ trở lên đến 32 chữ thì tụng ba Lạc Xoa. Số vượt hơn đây thì tụng một vạn biến. Ở mỗi một Thời như Pháp niệm tụng. Ký Số xong rồi, tùy theo ước nguyện cùng với thành tựu thì ân cần cầu xin.

Hộ Bồn Tôn. Trong Phật Bộ dùng **Phật Nhân Chân Ngôn** ứng hộ Bồn Tôn chưa định. Trong Trung Bộ (Liên Hoa Bộ) dùng **Bán Noã La Phạ Tư Ninh Chân Ngôn** (Bach Y Chân Ngôn) ứng hộ Bồn Tôn. Trong Hạ Bộ (Kim Cang Bộ) dùng **mang Mãng Kế Chân Ngôn** ứng hộ Bồn Tôn.

Đầu tiên, khi muốn tụng với lúc xong, vào hai thời này nên hộ Bồn Tôn.

Chân Ngôn đã tụng, nếu an định thì nên dùng Chân Ngôn mạnh giận để hộ Bồn Tôn. Hoặc dùng Bộ Chủ để hộ Bồn Tôn

Chân Ngôn đã tụng, nếu mạnh giận thì nên dùng an định để hộ Bồn Tôn. Hoặc dùng Bộ Chủ để hộ Bồn Tôn.

Chân Ngôn đã dùng, nếu hoan hỷ thì nên dùng hai loại mạnh giận và an định để hộ Bồn Tôn.

Hồi Thí Công Đức. Tụng xong rồi, nên dùng Bộ Mẫu hộ biến số ấy, dâng gửi cho Bộ Chủ, nên nói như vậy: *“Tất cả hữu tình bị Vô Minh che chắn, chỉ cầu Bồ Đề tin nhận. Nay con vì kẻ kia, chẳng phải vì thân mình. Nguyện xin Đức Thế Tôn, khi thành tựu thời hoàn lại biến số cho con”*

Niệm tụng xong rồi. Tiếp theo cầm vật khí Át Già để ở thân đánh mà phụng hiến. Lại cúng dường vật của nhóm hương hoa lần nữa, làm Tam Ma Da, làm Pháp lần nữa, dùng Bộ Mẫu ấy hộ Bồn Tôn lần nữa. Cũng dùng Bộ Mẫu, hoặc dùng Minh Vương tự hộ thân của mình, làm **A Tam Mang Kỳ Ninh Ấn**, tụng Chân Ngôn ấy, chuyển Ấn ấy theo bên trái, chỗ đã hay hộ lúc trước thầy đều giải bỏ.

Tướng của Thủ Ấn ấy: Dựa theo Phụng Thịnh Ấn, chỉ sửa hai ngón cái hướng ra ngoài đưa tiền, liền thành **Phát Khiển**. Ở trong Phụng Thịnh Chân Ngôn ấy gia thêm câu **“Đi, đi”** liền thành Phát Khiển

Hộ Ma Phàn. Như ở **Niệm Tụng Thứ Độ Hộ Ma**...hết thầy tắm gội cho đến phụng thỉnh Bồn Tôn đều đồng niệm tụng Pháp Tắc

Củ Hộ Ma ấy là: cây **Ô Đàm Mạt La**, cây **Á Thuyết Tha**, cây **At Ca**, cây **La Xà Át Ca**, cây **Mãng Nang Già**, cây **A Thâu Ca**, cây **Mật Loa**, cây **Ni Câu Luật**, cây **Am Một La**, cây **Khước Địa La**, cây **Thiểm Trân**, cây **Bát Lạc Xoa**, cây **A Ba Mạt Già**, cây **Mãng Độ Ca**, cây **Niêm Mục Ca**...Lấy nhóm cây như vậy, chặt khoảng 10 ngón tay, ở các thành tựu cùng với việc Tức Tai, Tăng Ích, Tổn Tha (tổn hại người khác) mà làm Hộ Ma

_Tiếp theo, dùng **Chỉ Lị Chỉ Lị Phần Nộ Vương Chân Ngôn** với **Thủ Ấn**. Làm nhóm lửa tẩy rửa chất dơ (tả cấu) lần nữa.

Chân Ngôn là:

“Úm, chỉ lị chỉ lị, hồng, phần tra” (Đây là Tả Cấu Hoả Đăng Chân Ngôn)

ॐ 𑖀𑖩𑖩𑖩𑖩 𑖀𑖩𑖩𑖩𑖩

OM_KILIKILI VAJRA HŪM PHAT

Tướng của Thủ Ấn ấy: Tay trái dựng thẳng năm ngón, hướng lòng bàn tay ra ngoài. Tay phải dựng thẳng năm ngón, hướng lòng bàn tay hướng vào bên trong, lưng hai bàn tay chạm nhau. Tay phải liền đem bốn ngón từ ngón trỏ trở xuống, móc bốn ngón của tay trái, hướng xuống dưới chuyển cổ tay hướng vào thân, đẩy hợp hai lòng bàn tay hướng vào nhau, hai cô tay dựa nhau. (Đây là Tả Cấu Hoả Đăng Ấn)

_Sái Hương Thủy Chân Ngôn ấy là:

“Úm, ám một-lật đế, hạ nang hạ nang, hồng phần tra” (Đây là Sái Hương Thủy Chân Ngôn)

ॐ 𑖀𑖩𑖩𑖩𑖩 𑖀𑖩𑖩𑖩𑖩

OM_AMRTE HANA HANA HŪM PHAT

_Nhiên Hoả (nhúm lửa) Chân Ngôn là:

“Úm, bộ la nhạ-phạ la” (Đây là Nhiên Hoả Chân Ngôn)

ॐ 𑖀𑖩𑖩𑖩𑖩

OM_BHŪR JVALA

_Tả Cấu Hoả Đăng xong rồi, trở lại rưới vẩy nước thơm cho đến súc miệng. Hai tay để giữa hai đầu gối, đầu tiên dùng một muỗng chứa đầy bơ, Hộ Ma một lần. Tiếp theo liền Hộ Ma củi, tiếp theo Hộ Ma thức uống, tiếp theo Hộ Ma các loại cốc (lúa), hoặc dùng cháo sữa, tiếp theo noi theo hoa của nhóm hoa sen, **Yết Ni Ca La...** tùy ý Hộ Ma. Tùy theo Bồn Sự (việc gấc) hoặc dùng Tâm vắng lặng, hoặc Tâm vui vẻ, hoặc phần nộ mà Hộ Ma.

_Áo đã mặc ấy, hoặc màu trắng, hoặc vàng. đỏ...tùy theo việc nên biết. Hoặc hướng mặt về phương Đông, hoặc Bắc, hoặc Nam tùy theo việc mà làm. Vật cúng dường hoặc trắng, vàng, đỏ...Nhóm loại mùi thơm, mùi vị cũng lại cần biết

_Hộ Ma xong rồi, trở lại dùng một muỗng chứa đầy bơ, Hộ Ma một lần. Lại hiến Át Già lần nữa cho đến cúng dường dựa theo lúc trước. Lại làm Hộ Thân với Ấn của nhóm Phương lần nữa kèm với Hộ Tôn và hộ thân mình, cho đến giải Giới, dựa theo mới có thể Phát Khiển.

Tướng của **Khiển Hoả Thần Thủ Ấn** ấy: như Thịnh Hoả Thần Ấn lúc trước, chỉ sửa ngón trỏ cùng vịn ngón cái (Đây là Phát Khiển Hoả Thần Ấn).

Ở trong Hoả Thần Chân Ngôn để thêm chữ **“Đi, đi”** liền thành Phát Khiển, sau đó tùy ý.

_**Năm loại tịnh của bò** (Ngưu ngũ tịnh) là nước tiểu với phân của con bò vàng chưa rơi xuống đất, sỡ, váng sữa đặc (lạc) bơ, nước **Mao Hương** (?có có vị ngọt), mỗi mỗi trì tụng, trải qua một trăm biển, sau đó hoà chung với nhau, rồi lại trì tụng 108 biển. Vào ngày 15 nhịn ăn một đêm, hướng mặt về phương Đông, để năm loại tịnh của

bò (ngưu ngũ tịnh) ấy trong nhóm lá sen, *mặc phạn tam lượng* (?yên lặng mà ăn). Trong ngày 15 đã phạm uế xúc với thức ăn bất tịnh đều được thanh tịnh.

.)Đầu tiên, **Phật Bộ Ngũ Tịnh Chân Ngôn** là:

“**Na mô bà già phạ đế ô tất nị sa dã, vi du đề, vi la thệ, thi phệ, phiến đề yết li sa ha**” (Tụng ba biến. Đây là Phật Bộ Ngũ Tịnh Chân Ngôn)

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

NAMO BHAGAVATE-USŃĪŚĀYA VIŚUDDHE VIRAJO ŚIVI ŚĀNTI-KARE SVĀHĀ

.)**Liên Hoa Bộ Ngũ Tịnh Chân Ngôn** là:

“**Phạ đế bát na-mãng bá ninh duệ. Úm dã du thệ, sa ha**” (Tụng ba biến. Đây là Trung Bộ Ngũ Tịnh Chân Ngôn)

ॐ नमो भगवते पद्मपानिया ओम यासोये स्वहा

NAMO BHAGAVATE PADMA-PĀNIYA_ OM YAŚOYE SVĀHĀ

.)**Kim Cang Bộ Ngũ Tịnh Chân Ngôn** là:

“**Na mô ra đát-nang đát-ra dạ dã. Nang mãng thất-chiến nũa phạ nhật-ra bá ninh duệ, ma ha được khát-sa, tể nang bát đa duệ. Úm, thi khí ninh, thi khí, ninh la-mãng lệ, bát-ra ti, bát-ra bà sa-phạ lệ, đế thệ, đế nhạ phạ đế, bát-ra bà phạ đế, sa ha**” (Tụng ba biến. Đây là Kim Cang Bộ Ngũ Tịnh Chân Ngôn)

ॐ रत्नत्रयाय नमः शिवाय वज्रपानिया मन् यक्ष सनपतये उं भवेत्तु भवेत्तु भवेत्तु चक्र चक्र चक्र गुरु गुरु गुरु चक्र चक्र चक्र

NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMAḤ ŚCANḌA-VAJRA-PĀNIYE MAHĀ-YAKṢA-SENAPATĀYE

OM ŚIKHIN ŚIKHI NIRMALE-PRABHE PRABHASVARE TEJE TEJA-VATI PRABHA-VATI SVĀHĀ

_Lại dùng ngũ tịnh rưới vảy lên cái vòng đeo cánh tay, sỏ châu (tràng hạt), dây thắt lưng, nhẫn cỏ, Thần Tuyền, Phạ Nhật-La (chày Kim Cang)...đều được thanh tịnh.

Dây thắt lưng ấy khiến Đồng Nữ se hợp xoay theo bên phải, trải qua ba lần hợp xong, lại hợp ba lần nữa như làm **lưới điều mây** (võng điều vân)

Vòng đeo cánh tay ấy làm 25 gút Kim Cang, chính giữa để một viên ngọc, hai đầu đều có một viên.

Nhẫn cỏ (mao hoàn) ấy xứng hợp với ngón vô danh, dùng cỏ quán ba vòng

_Khi làm **Kim Cang Khiết Thực** thời dùng Bộ Chủ Chân Ngôn trì tụng vào thức ăn ấy thì mới có thể ăn

Lúc nằm ngũ thời dùng Bộ Mẫu Chân Ngôn hộ thân. Nếu thấy mộng ác với bị mất Tinh thì nên tụng Bộ Mẫu Chân Ngôn 100 biến.

Nên dùng Bộ Chủ Chân Ngôn hộ chỗ cư trú cùng với thân của mình và nhóm Đệ Tử.

Ba thời rưới vảy nước làm sạch áo, hoặc tẩy rửa khiến cho sạch

Khi ăn uống thời trước tiên dùng Chân Ngôn đã trì, trì tụng vào **Đoàn Thực** (Thức ăn dùng tay bốc ăn) phụng hiến Bồn Tôn, sau đó mới ăn.

_Vào các ngày Tiết nên tăng thêm cúng dường. Cứ nửa tháng, nửa tháng dùng vật khí At Già, dùng Quân Trà Lợi Chân Ngôn trì tụng 108 biến tự Quán Đảnh, hay tời các nạn gần đến thành tựu. Mỗi ngày ba thời làm Mạn Trà La với làm **Chế Để** (Caitye),

đọc Kinh Đại Thừa, suy nghĩ **sáu niệm**, làm quán của nhóm **Từ** (Maitra). Nhiều quanh
nơi có Chế ĐỀ, Phật đường ... tắm gội Tôn dung cùng với Xá Lợi.

TÔ TÁT ĐỊA YẾT LA CÚNG DƯỜNG PHÁP
QUYỂN HẠ (Hết)

Hiệu chỉnh xong một Bộ gồm ba quyển vào ngày 22/05/2016